

Số: **123** /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **11** tháng **8** năm 2021

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị xin trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị dự thảo Nghị quyết Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Trên cơ sở Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục, thể thao; xây dựng thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao cơ sở và phát triển thể thao thành tích cao đến năm 2015 tầm nhìn đến năm 2020; Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 13/4/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi bổ sung một số điều, khoản của Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND và các quy định khác của pháp luật có liên quan; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 quy định mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích trong thi đấu, trong đó có quy định mức tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích cao tại các giải thể thao cấp tỉnh. Từ khi Quyết định ban hành và có hiệu lực đến nay, các cơ quan có thẩm quyền căn cứ quy định tại Quyết định đã chi trả tiền thưởng cho vận động viên từ năm 2013 đến năm 2020 tổng số tiền thưởng 2,6 tỷ đồng. Trong đó, năm 2014, 2018 là năm tổ chức Đại hội thể dục thể thao toàn tỉnh, đã chi thưởng năm 2014: 500 triệu đồng, năm 2018: 530 triệu đồng, bình quân các năm còn lại gần 190 triệu đồng/năm. Việc thực hiện Quyết định đã kịp thời động viên về tinh thần cũng như vật chất đối với huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích cao tại các giải thể thao cấp tỉnh, góp phần thúc đẩy sự phát triển của phong trào thể dục thể thao quần chúng, phát hiện nhiều vận động viên xuất sắc, nâng cao thành tích thể thao thành tích cao cho tỉnh nhà.

Ngày 07/11/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 Quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu. Căn cứ Nghị định của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác có liên quan, Ủy ban nhân dân

tỉnh đã ban hành Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Quảng Trị lập thành tích tại đại hội, giải thể thao quốc gia, đồng thời bãi bỏ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 quy định mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích trong thi đấu. Do đó, kể từ ngày 20/02/2020 (ngày Quyết định 04/2020/QĐ-UBND có hiệu lực thi hành), các quy định về mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích cao tại các giải cấp tỉnh không còn hiệu lực, không còn cơ sở để các cơ quan có thẩm quyền làm căn cứ lập dự toán, chi trả tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện mục tiêu của Nghị quyết số 01/NQ-ĐH ngày 16/10/2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 với nội dung *“Thực hiện hiệu quả các lĩnh vực văn hóa – xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; phát triển hài hòa giữa thành thị và nông thôn. Thực tốt mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức, tinh thần. Đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao, rèn luyện thân thể; quan tâm phát triển thể thao thành tích cao”*, việc xây dựng chính sách về mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

Mặt khác, căn cứ khoản 9 Điều 8 Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Quảng Trị lập thành tích tại đại hội, giải thể thao quốc gia. Tuy nhiên, căn cứ điểm c, khoản 4 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Ngân sách nhà nước, Hội đồng nhân dân có thẩm quyền quyết định biện pháp phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao và quyết định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách. Chính vì vậy, việc áp dụng các quy định của Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND sẽ gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình lập dự toán, quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước để chi trả tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên. Do đó, cần thiết phải bãi bỏ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND, đồng thời đưa các quy định về mức thưởng bằng tiền đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Quảng Trị lập thành tích tại đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao cấp quốc gia vào trong Nghị quyết mới để phù hợp với các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, tạo thuận lợi và thống nhất trong việc áp dụng quy định mức tiền thưởng cho các huấn luyện viên, vận động viên của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao các cấp.

Từ những lý do nêu trên, việc xây dựng và ban hành Nghị quyết Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao là hết sức cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Nghị quyết quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao là cơ sở cho các cơ quan có thẩm quyền lập dự toán, chi trả mức thưởng bằng tiền cho huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao các cấp, kịp thời động viên, phát hiện các tài năng, phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh nhà.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao cấp quốc gia và tại các đại hội, giải thi đấu thể thao thành tích cao, giải thi đấu thể thao quần chúng và các giải tương đương cấp tỉnh phải phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương, dự toán được cấp có thẩm quyền giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong đó: Mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao cấp quốc gia giữ nguyên so với Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao thành tích cao, giải thi đấu thể thao quần chúng và các giải tương đương cấp tỉnh, cấp huyện có tăng so với Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh (từ 200.000 đồng – 300.000 đồng/mỗi loại huy chương, tùy theo tính chất giải) nhưng vẫn đảm bảo khả năng ngân sách của địa phương.

- Mức thưởng phải đảm bảo tương đương với mặt bằng chung của các tỉnh, thành phố (trên cơ sở đã tham khảo mức thưởng của một số tỉnh, thành có khả năng, điều kiện tương đương tỉnh Quảng Trị); đảm bảo quyền lợi cho vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích khi nhận được mức thưởng tương đương với mặt bằng chung một số tỉnh lân cận. Quy định mức thưởng sẽ tạo sự công bằng giữa các địa phương trong tỉnh (huyện, thị xã, thành phố).

- Kịp thời động viên cho các huấn luyện viên và vận động viên khi đạt thành tích tại các giải thể thao, có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác huấn luyện, thi đấu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của phần lớn vận động viên, huấn luyện viên, là động lực để huấn luyện viên, vận động viên đóng góp hơn nữa cho nền thể thao của tỉnh nhà, là cơ sở để tiếp tục phát động và duy trì các phong trào rèn luyện thể dục, thể thao ở các địa phương.

- Không áp dụng mức lương cơ sở để quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao; vì vậy có thể áp dụng lâu dài và không chịu ảnh hưởng do Trung ương thực hiện cải cách tiền lương.

Quá trình xây dựng Nghị quyết tuân thủ chặt chẽ các trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; các quy định đảm bảo tính khả thi khi ban hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện chương trình công tác trọng tâm năm 2021, trên cơ sở ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao.

Sau khi hoàn thành dự thảo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp, thực hiện giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết và đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết. Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 254/BC-STP ngày 26/7/2021 về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã giải trình, tiếp thu ý kiến và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo yêu cầu báo cáo thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của Sở Tư pháp.

Ngày 29/7/2021, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Tờ trình số 82/TTr – SVHTTDL và ngày 06/8/2021 đã có Báo cáo số 156/BC-SVHTTDL về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao.

Sau khi nghiên cứu, ngày 10/8/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức phiên họp toàn thể với các Sở, ban ngành liên quan để rà soát, xem xét và thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao (*Danh mục quy định mức thưởng theo Phụ lục I và II đính kèm*).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục:

Nghị quyết gồm có 05 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Mức tiền thưởng.

Điều 4. Kinh phí thực hiện.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản:

Quy định mức thưởng bằng tiền đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp huyện

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN *(không có)*

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo:

- (1) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
 - (2) Các báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:
 - Báo cáo đánh giá tác của động chính sách;
 - Báo cáo tổng kết việc thực hiện Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Báo cáo về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
 - (3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; bản chụp ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức;
 - (4) Báo cáo thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết của Sở Tư pháp;
 - (5) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.
- Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở VH TT & DL;
- Lưu VT, VX. *ms*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Hưng
Võ Văn Hưng

Phụ lục số I
MỨC THƯỞNG CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN LẬP THÀNH TÍCH TẠI CÁC
ĐẠI HỘI, GIẢI THI ĐẤU THỂ DỤC THỂ THAO CẤP QUỐC GIA
(Kèm theo Tờ trình số 123/UBND-VX ngày 11 tháng 8 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

(Đơn vị tính: Đồng)

TT	Tên giải thi đấu	Thành tích			
		Huy chương Vàng	Huy chương Bạc	Huy chương Đồng	Phá kỷ lục cộng thêm
1	Đại hội Thể thao toàn quốc	9.000.000	7.000.000	5.000.000	4.000.000
2	Giải Vô địch quốc gia	7.000.000	5.000.000	3.000.000	3.000.000
3	Giải Vô địch Cúp quốc gia; Giải Vô địch câu lạc bộ mạnh toàn quốc.				
3.1	Vận động viên từ 18 tuổi trở lên	5.000.000	4.000.000	3.000.000	2.000.000
3.2	Vận động viên từ 16 đến dưới 18 tuổi	4.000.000	3.000.000	2.000.000	1.500.000
3.3	Vận động viên từ 12 đến dưới 16 tuổi	3.000.000	2.000.000	1.500.000	1.000.000
3.4	Vận động viên dưới 12 tuổi	2.000.000	1.500.000	1.000.000	500.000
4	Giải vô địch trẻ quốc gia, Giải vô địch các nhóm tuổi Quốc gia, Giải các vận động viên thể thao xuất sắc (Cờ vua, cầu lông...) và các giải nằm trong hệ thống thi đấu của Tổng cục Thể dục Thể thao, Liên đoàn thể thao quốc gia				
4.1	Vận động viên từ 18 tuổi trở lên	4.000.000	3.000.000	2.000.000	2.000.000
4.2	Vận động viên từ 16 đến dưới 18 tuổi	3.000.000	2.000.000	1.500.000	1.500.000
4.3	Vận động viên từ 12 đến dưới 16 tuổi	2.000.000	1.500.000	1.000.000	1.000.000
4.4	Vận động viên dưới 12 tuổi	1.500.000	1.200.000	800.000	800.000

Phụ lục số II

MỨC THƯỞNG CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN LẬP THÀNH TÍCH TẠI CÁC ĐẠI HỘI, GIẢI THI ĐẤU THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO, GIẢI THI ĐẤU THỂ THAO QUẦN CHÚNG VÀ CÁC GIẢI TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP TỈNH

(Kèm theo Tờ trình số **123** /UBND-VX ngày **11** tháng **8** năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

(Đơn vị tính: Đồng)

TT	Tên giải thi đấu	Thành tích		
		Huy chương Vàng	Huy chương Bạc	Huy chương Đồng
1	Đại hội thể dục thể thao tỉnh	1.500.000	1.200.000	900.000
2	Giải thể thao thành tích cao	1.200.000	900.000	700.000
3	Giải thi đấu thể thao quần chúng và các giải tương đương	900.000	700.000	500.000



Số: /2021/NQ-HĐND
(Dự thảo)

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ về Quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu;

Xét Tờ trình số: /TTr-UBND, ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về Dự thảo Nghị quyết quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích trong thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp huyện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Huấn luyện viên, vận động viên của tỉnh Quảng Trị được triệu tập theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, gồm:

a) Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu tỉnh đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

b) Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu tỉnh không hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

c) Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị, sở, ban ngành tham gia các giải thi đấu cấp tỉnh;

d) Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển xã, phường, thị trấn, các đơn vị, ban ngành tham gia các giải thi đấu cấp huyện.

2. Cơ quan, tổ chức quản lý và sử dụng huấn luyện viên, vận động viên.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Mức tiền thưởng

1. Mức tiền thưởng đối với vận động viên:

a) Vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao cấp quốc gia được hưởng mức thưởng bằng tiền theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao thành tích cao, giải thi đấu thể thao quần chúng và các giải tương đương cấp tỉnh được hưởng mức thưởng bằng tiền theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

c) Đối với các môn thể thao tập thể: Mức thưởng chung bằng số lượng người được thưởng (số người tham gia môn thể thao tập thể theo quy định của điều lệ giải) nhân với mức thưởng tương ứng quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 của Điều này.

d) Đối với môn thể thao đồng đội (các môn thi đấu mà thành tích thi đấu của từng cá nhân và đồng đội được xác định trong cùng một lần thi): Mức thưởng chung bằng số lượng người được thưởng (số người tham gia môn thể thao đồng đội theo quy định của điều lệ giải) nhân với 50% mức thưởng tương ứng quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 của Điều này.

2. Mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên:

a) Đối với môn thi đấu cá nhân: Những huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích trong các giải thi đấu thì mức thưởng chung được tính bằng mức thưởng đối với vận động viên.

Nếu vận động viên tập trung từ các cơ sở tuyển dưới thì tỷ lệ phân chia tiền thưởng được thực hiện theo nguyên tắc: Huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện đội tuyển được hưởng 60% mức thưởng đối với vận động viên, huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên cơ sở tuyển dưới trước khi tham gia đội tuyển được hưởng 40% mức thưởng đối với vận động viên.

b) Đối với môn thi đấu tập thể: Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo đội tuyển thi đấu lập thành tích có môn hoặc nội dung thi đấu tập thể thì được hưởng mức thưởng chung bằng mức thưởng đối với vận động viên đạt giải nhân với số lượng huấn luyện viên, theo quy định như sau: dưới 04 vận động viên tham gia thi đấu,

mức thưởng chung tính cho 01 huấn luyện viên; từ 04 đến 08 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 02 huấn luyện viên; từ 09 đến 12 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 03 huấn luyện viên; từ 13 đến 15 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 04 huấn luyện viên; trên 15 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 05 huấn luyện viên.

c) Đối với môn thể thao thi đấu đồng đội: Mức thưởng chung cho huấn luyện viên bằng số lượng huấn luyện viên nhân với 50% mức thưởng tương ứng đối với vận động viên đạt giải.

3. Mức thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại Hội thi thể thao dân tộc thiểu số toàn quốc, giải thể thao dành cho người khuyết tật toàn quốc, giải thể thao dành cho học sinh, sinh viên toàn quốc và các giải thuộc hệ thống thi đấu thể thao quần chúng cấp quốc gia được thưởng bằng 50% mức thưởng tương ứng quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 2 điều này.

4. Mức tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thể thao cấp huyện, thị xã, thành phố: Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố căn cứ khả năng ngân sách địa phương để quyết định mức thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên nhưng không thấp hơn 70% mức thưởng tương ứng quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 điều này.

Điều 4. Kinh phí thực hiện.

1. Tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh Quảng Trị lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao cấp quốc gia được đảm bảo từ nguồn kinh phí thi đua khen thưởng của tỉnh.

2. Tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao thành tích cao, giải thi đấu thể thao quần chúng và các giải tương đương cấp tỉnh được đảm bảo từ nguồn kinh phí sự nghiệp thể dục thể thao hàng năm của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao.

3. Tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích tại các giải thể thao cấp huyện, thị xã, thành phố được đảm bảo từ nguồn kinh phí của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

4. Khuyến khích các tổ chức, đơn vị, cá nhân huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để bổ sung thêm tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích trong các đại hội, giải thi đấu thể dục thể thao.

5. Việc lập, giao dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

1. Bãi bỏ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Quảng Trị lập thành tích tại đại hội, giải thể thao quốc gia kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VPQH, VPCTN, VPCP;
- Các Bộ: VH, TT&DL, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản thuộc Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế thuộc Bộ VH, TT&DL;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, TAND, VKSND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VPTU, VPUBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh,
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang

Phụ lục số 01

**MỨC THƯỜNG CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN LẬP THÀNH TÍCH TẠI CÁC
ĐẠI HỘI, GIẢI THI ĐẤU THỂ DỤC THỂ THAO CẤP QUỐC GIA**
(Kèm theo Nghị quyết số / 2021/NQ-HĐND ngày tháng năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

(Đơn vị tính: Đồng)

TT	Tên giải thi đấu	Thành tích			
		Huy chương Vàng	Huy chương Bạc	Huy chương Đồng	Phá kỷ lục cộng thêm
1	Đại hội Thể thao toàn quốc	9.000.000	7.000.000	5.000.000	4.000.000
2	Giải Vô địch quốc gia	7.000.000	5.000.000	3.000.000	3.000.000
3	Giải Vô địch Cúp quốc gia; Giải Vô địch câu lạc bộ mạnh toàn quốc.				
3.1	Vận động viên từ 18 tuổi trở lên	5.000.000	4.000.000	3.000.000	2.000.000
3.2	Vận động viên từ 16 đến dưới 18 tuổi	4.000.000	3.000.000	2.000.000	1.500.000
3.3	Vận động viên từ 12 đến dưới 16 tuổi	3.000.000	2.000.000	1.500.000	1.000.000
3.4	Vận động viên dưới 12 tuổi	2.000.000	1.500.000	1.000.000	500.000
4	Giải vô địch trẻ quốc gia, Giải vô địch các nhóm tuổi Quốc gia, Giải các vận động viên thể thao xuất sắc (Cờ vua, cầu lông...) và các giải nằm trong hệ thống thi đấu của Tổng cục Thể dục Thể thao, Liên đoàn thể thao quốc gia				
4.1	Vận động viên từ 18 tuổi trở lên	4.000.000	3.000.000	2.000.000	2.000.000
4.2	Vận động viên từ 16 đến dưới 18 tuổi	3.000.000	2.000.000	1.500.000	1.500.000
4.3	Vận động viên từ 12 đến dưới 16 tuổi	2.000.000	1.500.000	1.000.000	1.000.000
4.4	Vận động viên dưới 12 tuổi	1.500.000	1.200.000	800.000	800.000

Phụ lục số 02**MỨC THƯỞNG CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN LẬP THÀNH TÍCH TẠI CÁC ĐẠI HỘI, GIẢI THI ĐẤU THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO, GIẢI THI ĐẤU THỂ THAO QUẦN CHÚNG VÀ CÁC GIẢI TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP TỈNH**

(Kèm theo Nghị quyết số / 2021/NQ-HĐND ngày tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

(Đơn vị tính: Đồng)

TT	Tên giải thi đấu	Thành tích		
		Huy chương Vàng	Huy chương Bạc	Huy chương Đồng
1	Đại hội thể dục thể thao tỉnh	1.500.000	1.200.000	900.000
2	Giải thể thao thành tích cao	1.200.000	900.000	700.000
3	Giải thi đấu thể thao quần chúng và các giải tương đương	900.000	700.000	500.000

